

Số : /PA-UBND

Hà Vinh, ngày tháng 3 năm 2024

PHƯƠNG ÁN

Tác chiến chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ khu vực trọng điểm cháy năm 2024 trên địa bàn xã Hà Vinh

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật phòng cháy chữa cháy công bố ngày 12/12/2001;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ –CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Chỉ thị 13/CT/TW ngày 12/1/2017 của Ban bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng;

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp: tỉnh Ninh Bình

- Phía Nam giáp: huyện Nga Sơn

- Phía Đông giáp: huyện Nga Sơn

- Phía Tây giáp: thị xã Bỉm Sơn

+ Địa hình: Địa hình chủ yếu là lập địa núi đá có cây kéo dài từ Đông sang Tây. Độ cao trung bình từ 200-250m. Độ dốc trung bình từ 15-20 độ cao nhất là 35 độ.

+ Khí hậu, thời tiết, thủy văn: Nhiệt độ trung bình năm 28⁰C, cao nhất là 41⁰C, thấp nhất 12⁰C. Lượng mưa trung bình từ 800-1000 mm, mùa nắng nóng kéo dài từ giữa tháng 4 đến tháng 9 thường kèm theo gió Tây Nam. Mùa hanh từ tháng 9 đến hết tháng 1 năm sau.

+ Hiện trạng tài nguyên rừng:

Xã Hà Vinh có tổng diện tích tự nhiên: 1720,02 ha, trong đó:

Diện tích đất Lâm nghiệp là: 194 ha. Diện tích rừng sản xuất: 194 ha.

Tình hình thực bì trong rừng chủ yếu là cỏ tranh, lau lách, cây bụi dày đặc có khối lượng vật liệu cháy tương đối lớn.

2.2. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế, xã hội:

Toàn xã có 7927 nhân khẩu với tổng số 4168 lao động . Dân cư chia thành 7 thôn . Trong đó có 02 thôn có rừng là: thôn Đông Vinh và thôn Tây Vinh. Đời sống nhân dân chủ yếu là nông, công nghiệp và dịch vụ thương mại.

2.3. Thực trạng về công tác BVR, PCCCR:

+ Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ PCCCR;

Phối hợp với Kiểm lâm viên địa bàn tổ chức khoanh vùng trọng điểm cháy trên địa bàn xã.

Đã kiện toàn tổ đội quản chúng bảo vệ rừng từ xã đến thôn.

Hàng năm đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về BVR và PCCCR dưới nhiều hình thức như: Hội nghị triển khai kế hoạch PCCCR của xã cho cán bộ chủ chốt trong thôn, tổ chức họp dân tổ chức cho nhân dân ký cam kết thực hiện BVR và PCCCR. Đồng thời tổ chức các hình thức tuyên truyền về BVR và PCCCR.

Trong những năm gần đây tình hình công tác quản lý, bảo vệ, PCCCR và phát triển rừng đã được cấp ủy Đảng, Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong xã quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và phòng cháy, chữa cháy rừng trong những năm qua cũng thể hiện và bộc lộ những hạn chế, thiếu sót đó là:

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và phòng cháy, chữa cháy rừng có thời điểm chưa được thường xuyên.

- Nhận thức của một số bộ phận cán bộ, Đảng viên và nhân dân về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng chưa cao, vẫn còn tư tưởng phó mặc cho ngành kiểm lâm và UBND xã.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa được thường xuyên liên tục, chưa thực hiện tốt các nội dung hương ước, quy ước về bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng ở cộng đồng dân cư, kết quả thực hiện chưa cao.

3. Những nguy cơ gây cháy rừng

- Công tác PCCCR đã được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân trên địa bàn phường quan tâm, nhất là công tác tuyên truyền về BVR, PCCCR đến người dân, tuy nhiên nguy cơ cháy rừng luôn tiềm ẩn khó lường chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Diễn biến thời tiết phức tạp, nắng nóng kéo dài.

- Một bộ phận nhân dân sử dụng lửa bất cẩn trong sinh hoạt, vệ sinh rừng, đốt thực bì để trồng rừng, đốt ong gây cháy rừng.

- Công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện và huy động lực lượng tham gia chữa cháy rừng một số nơi chưa chủ động, có biểu hiện chủ quan. Việc quản lý nguồn lửa đưa vào trong rừng đối với các khu vực trọng điểm chưa chặt chẽ, một số hộ gia đình xử lý thực bì, dọn vườn gần rừng trong thời tiết nắng nóng nhưng không báo cho khu phố và chính quyền địa phương, không bố trí lực lượng trực trong khi đốt.

4. Sự cần thiết phải xây dựng phương án

Trong những năm gần đây mặc dù công tác QL BVR và PCCCR trên địa bàn xã luôn được cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành chức năng quan tâm chỉ đạo nhưng nguy cơ cháy rừng luôn tiềm ẩn, để tiếp tục kiểm soát nguy cơ cháy rừng, hạn chế thiệt hại do cháy rừng gây ra, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, chủ rừng và nhân dân trong công tác PCCCR, chủ động đối phó với tình hình cháy rừng; Việc xây dựng và thực hiện phương án

phòng và chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ là cấp bách, thiết thực nhằm phát huy thành quả đạt được, khắc phục những tồn tại yếu kém, bảo vệ an toàn diện tích rừng hiện có, bảo vệ tài sản đầu tư của Nhà nước, nhân dân trên diện tích rừng và đất lâm nghiệp, bảo vệ môi trường sinh thái.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ.

1. Mục tiêu:

Kiểm soát chặt chẽ mọi nguồn lửa mang vào rừng, trọng tâm ở các khu rừng trồng tập trung, các khu vực rừng gần dân cư sinh sống, vùng trọng điểm cháy. Nâng cao ý thức trách nhiệm của chính quyền, chủ rừng, các chủ hộ nhận khoán và nhân dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng kiểm soát được nguy cơ cháy rừng, giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra. Phát hiện nhanh đám cháy và dập tắt kịp thời khi đám cháy mới phát sinh, hạn chế khả năng cháy lan thiệt hại đến tài nguyên rừng, bảo vệ toàn vẹn diện tích rừng hiện có.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

- Xác định các vùng trọng điểm cháy, tập trung kiểm soát chặt chẽ nguy cơ cháy rừng theo các nguyên nhân, đặc biệt chú trọng các khu vực có nguy cơ cháy cao.

- Hàng năm kiện toàn các tổ đội BVR, PCCCR ở xã; xây dựng phương án tác chiến CCR vùng trọng điểm.

- Tổ đội BVR-PCCCR của xã, thôn thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra, tuần tra rừng, đặc biệt ở các khu rừng trọng điểm cháy nhằm phát hiện sớm các tụ điểm khai thác rừng trái phép, phát hiện sớm lửa rừng để có phương án tác chiến khi có cháy rừng xảy ra.

III. XÁC ĐỊNH VÙNG TRỌNG ĐIỂM.

1. Phân vùng trọng điểm

Trên địa bàn toàn phường có 02 vùng trọng điểm có nguy cơ cháy cao với tổng diện tích là 373,37ha thuộc 02 thôn Đông Vinh và Tây Vinh.

2. Hiện trạng khu vực vùng trọng điểm cháy

Tình hình thực bì trong rừng chủ yếu là cỏ tranh, lau lách, cây bụi dày đặc có khối lượng vật liệu cháy tương đối lớn.

Địa hình đồi núi đã việc di chuyển lực lượng chữa cháy chủ yếu đi bộ, chưa có đường băng cản lửa kết hợp đường tuần tra BVR nên việc tiếp cận đám cháy cũng như chữa cháy rừng gặp nhiều khó khăn.

3. Lực lượng, phương tiện, dụng cụ, hậu cần huy động chữa cháy.

Lực lượng, phương tiện nòng cốt là tổ đội BVR-PCCCR của các thôn và Tổ cơ động tham chữa cháy rừng của xã. Ngoài ra huy động nhân dân tại các thôn tham gia chữa cháy.

TT	Tên lực lượng	Lực lượng có thể huy động tham gia CCR		Phương tiện, dụng cụ		Hậu cần, y tế huy động CCR
		Số người	Người chỉ huy hoặc ủy quyền chỉ huy CCR	Phương tiện (xe máy)	Dụng cụ	
1	BCĐ UBND xã	10	Trưởng ban (Chủ tịch UBND xã)	10	05 Dao phát, 03 can, 02 cào	Trưởng y tế
2	Lực lượng xung	17	Chỉ huy trưởng	17	10 Dao	Y tế thôn

	kích xã		BCHQS		phát, 04can, 03 cào	
3	Thôn Đông Vinh	12	Trưởng thôn	12	Dao phát, can, ...cào	Y tế thôn
4	Thôn Tây Vinh	11	Trưởng thôn	11	07 Dao phát, 02can, 03cào	Y tế thôn
Tổng cộng		50		50	

IV. CHỈ HUY CHỮA CHÁY RỪNG THEO PHƯƠNG CHÂM 4 TẠI CHỖ.

1. Huy động lực lượng tại chỗ.

Trưởng thôn huy động lực lượng các tổ, đội BVR và nhân dân trong thôn tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn thôn mình quản lý.

Trong trường hợp đám cháy lớn vượt tầm kiểm soát của thôn, Trưởng thôn thông báo và đề nghị Chủ tịch UBND xã huy động lực lượng của xã và các thôn lân cận tham gia phối hợp chữa cháy.

Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của của xã thì trưởng hoặc phó BCD của xã báo cáo kịp thời về BCD của huyện để huy động lực lượng phương tiện của xã lân cận hỗ trợ.

2. Chỉ huy chữa cháy rừng.

Đám cháy ở cấp thôn: Trưởng thôn là người chỉ huy chữa cháy trực tiếp có sự tham mưu của Kiểm lâm địa bàn.

Khi đám cháy vượt qua tầm kiểm soát của thôn, Chủ tịch UBND xã là người trực tiếp chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện dụng cụ, hậu cần có sự tham mưu của KLDB.

3. Lực lượng, phương tiện huy động tại chỗ.

Lực lượng nòng cốt là tổ đội BVR-PCCCR của thôn trọng điểm và đội xung kích CCR của xã. Ngoài ra huy động nhân dân tại thôn tham gia chữa cháy.

Phương tiện chủ yếu là các dụng cụ được cấp phát hàng năm cho tổ đội BVR-PCCCR của thôn như, dao phát, can nước, đèn pin, bình toong.... và tận dụng các vật liệu tại chỗ như cành cây. Nếu đám cháy lớn cần huy động các dụng cụ cơ giới hiệu quả cao như máy thổi gió, máy phun nước... của cấp trên.

4. Hậu cần, y tế tại chỗ.

Lực lượng hậu cần là hội phụ nữ, thanh niên tại thôn hỗ trợ về nước, thức ăn khi tham gia chữa cháy rừng.

Y tế tại chỗ là cán bộ y tế xã, thôn.

(Bảng tổng hợp lực lượng, phương tiện, hậu cần tham gia chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ)

V. GIẢI ĐỊNH CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY.

*** Tình huống 1. Đám cháy nhỏ**

1) Người chỉ huy: Trưởng thôn nơi xảy ra cháy rừng

2) Dùng hiệu lệnh: Kêng, loa truyền thanh của thôn để thông báo và huy động lực lượng, dụng cụ và phương tiện tham gia chữa cháy

* Lực lượng:

Lực lượng tại chỗ: Tổ đội BVR, cán bộ thôn và nhân dân trong thôn. Được chia làm 2 mũi .

+ Mũi 1: Do Trưởng thôn chỉ huy

+ Mũi 2: Do bí thư chi bộ chỉ huy

* Phương tiện: xe máy, dao phát, xẻng, cuốc, xô can đựng nước và cành cây tươi.

* Hậu cần: y tế thôn, phường.

3) *Biện pháp xử lý:*

- Khi phát hiện địa điểm cháy rừng, Trưởng thôn huy động và tổ chức chỉ huy các lực lượng dập tắt, phát quang phía trước ngọn lửa không cho cháy lan.

- Khi đám cháy vượt quá tầm kiểm soát của thôn thì đồng chí trưởng thôn báo cáo nhanh về BCD xã.

***Tình huống 2:** Đám cháy nhỏ có nguy cơ phát thành đám cháy lớn.

1) *Người chỉ huy:* Trưởng hoặc phó BCD của xã.

2) *Dùng hiệu lệnh:* Loa truyền thanh của xã, loa cầm tay hoặc các hiệu lệnh khác để thông báo và huy động lực lượng, dụng cụ và phương tiện tham gia chữa cháy.

* Lực lượng

Lực lượng tại chỗ: tổ đội cơ động tham gia bảo vệ rừng, PCCCR của xã, nhân dân trong toàn xã tham gia. Được chia làm 2 mũi kết hợp với các mũi của thôn.

+ Mũi 1: Do đồng chí chỉ huy trưởng BCHQS xã chỉ huy.

+ Mũi 2: Do đồng chí phó trưởng công an xã chỉ huy.

*Phương tiện: xe máy

*Dụng cụ: dao phát, xẻng, cuốc, can, cành cây tươi

*Hậu cần: y tế xã, hội phụ nữ, đảm bảo đủ nước uống, lương thực.

3) *Biện pháp xử lý:*

Khi nhận được thông tin từ thôn đám cháy có nguy cơ lan rộng và vượt quá tầm kiểm soát của lực lượng chữa cháy rừng tại chỗ, trưởng ban chỉ đạo CTMTPTLNBV (Chủ tịch UBND xã) phải ngay lập tức huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ của địa phương đến ngay hiện trường để tham gia chữa cháy cùng với các lực lượng tại chỗ để dập tắt đám cháy.

***Tình huống 3:** Đám cháy lớn xảy ra

Khi đám cháy vượt quá tầm kiểm soát của xã thì xã báo cáo kịp thời về BCD huyện.

VI. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO.

1. Đảm bảo thông tin liên lạc.

+ Báo động, hiệu lệnh kẻng, loa tay, loa truyền thanh của thôn, xã.

+ Thông tin bằng điện thoại trực tiếp.

2. Đảm bảo tuần tra, trực gác lửa rừng.

Sử dụng tổ đội BVR - PCCCR trực canh gác 24/24. Khi có tình huống phải thông báo ngay theo kế hoạch đề ra.

3. Đảm bảo hậu cần.

Khi xảy ra cháy rừng, nếu quy mô và cường độ đám cháy ở cấp thôn, không chế, dập tắt được thì chủ rừng phải chịu trách nhiệm các khoản chi phí, để phục vụ cho việc chữa cháy, bao gồm chi nước uống, hỗ trợ cho người tham gia chữa cháy.

Trên đây là phương án tác chiến chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ xã Hà Vinh yêu cầu ban chỉ đạo, các đoàn thể chính trị có liên quan và chủ rừng quán triệt chỉ đạo thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- BCĐ huyện (b/c);
- TT Đảng ủy xã, HĐND xã (b/c);
- Các trường thôn (t/h);
- Lưu:

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Khắc Phương